

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 84/1998/QĐ-TTg ngày 16-4-1998 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 531-TTg ngày 8-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 5/1998/QĐ-TTg ngày 14-1-1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình mục tiêu Quốc gia;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế (Tờ trình số 8587-KH ngày 5-12-1997) và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 1645 - BKH/VPTĐ ngày 14-3-1998),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm từ năm 1998 đến năm 2000 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Chương trình: Chương trình mục tiêu Quốc gia thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm từ năm 1998 đến năm 2000.

2. Cơ quan quản lý Chương trình: Bộ Y tế.

3. Mục tiêu Chương trình:

3.1. Tiến tới thanh toán một số bệnh xã hội:

- Bệnh phong,

- Bệnh lao,

- Bệnh sốt rét,

- Bệnh bướu cổ và dân dộn.

3.2. Tiến tới thanh toán các bệnh dịch:

- Bại liệt,

- Uốn ván sơ sinh,

- Sởi,

- Bạch hầu,

- Ho gà.

3.3. Khống chế cơ bản các bệnh viêm gan B, viêm não Nhật Bản, tả, thương hàn.

4. Kinh phí: Sẽ được cụ thể hóa cho từng nội dung hoạt động của các dự án thành phần và bố trí trong kế hoạch hàng năm.

Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách nhà nước.

- Nguồn vốn ODA.

- Huy động các nguồn vốn khác.

5. Cơ chế quản lý Chương trình:

Việc lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện các dự án thành phần và tổ chức quản lý Chương trình thực hiện theo Quyết định số 5/1998/QĐ-TTg ngày 14-1-1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

Điều 2.- Bộ Y tế chịu trách nhiệm thành lập và trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm từ năm 1998 đến năm 2000.

Ban Chỉ đạo Chương trình cần căn cứ mục tiêu ưu tiên được duyệt để lựa chọn những dự án và cơ sở thực hiện trọng điểm cho từng giai đoạn, đáp ứng những yêu cầu cấp bách và phù hợp với khả năng huy động vốn, chuẩn bị và thực hiện Chương trình theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4.- Các Bộ trưởng : Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 85/1998/QĐ-TTg ngày 16-4-1998 về việc phê duyệt Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện của Việt Nam cho các nghiệp vụ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 109/1997/NĐ-CP ngày 11-12-1997 của Chính phủ về bưu chính và viễn thông;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện tại Văn bản số 338-CTS ngày 14-3-1998 và Chủ tịch Ủy ban Tần số vô tuyến điện tại Văn bản số 61-UBTS ngày 25-2-1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện của Việt Nam cho các nghiệp vụ với nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU QUY HOẠCH

Phổ tần số vô tuyến điện là nguồn tài nguyên thiên nhiên quý hiếm. Việc sử dụng, khai thác và quản lý phổ tần số vô tuyến điện phải đạt được hiệu quả, hợp lý, tiết kiệm và bảo vệ được chủ quyền của quốc gia:

Cùng với quy hoạch phát triển ngành Bưu chính viễn thông, Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện của Việt Nam cho các nghiệp vụ góp phần vào việc phát triển mạng thông tin vô tuyến điện theo hướng hiện đại, đồng bộ và ổn định lâu dài, phù hợp với xu hướng phát triển của quốc tế, đáp ứng các nhu cầu về thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh, tạo cơ sở cho việc xã hội hóa thông tin vào đầu thế kỷ 21.

II. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG XÂY DỰNG QUY HOẠCH

1. Nhà nước thống nhất quản lý về tần số và máy phát vô tuyến điện.
2. Quản lý và khai thác phổ tần số vô tuyến điện có hiệu quả, hợp lý, tiết kiệm, bảo đảm quyền lợi và chủ quyền của quốc gia.
3. Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh quốc gia.
4. Phù hợp với những quy định về phân chia tần số cho các nghiệp vụ thông tin vô tuyến điện của Tổ chức Liên minh viễn thông quốc tế (ITU).
5. Tính đến những đặc thù sử dụng phổ tần số vô tuyến điện của Việt Nam hiện nay, đảm bảo việc chuyển đổi từ hiện trạng sang quy hoạch mới với chi phí ít nhất, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các mạng thông tin quan trọng của quốc gia.
6. Ưu tiên dành băng tần cho các công nghệ mới và đáp ứng nhu cầu về băng tần vô tuyến điện cho

09665992

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft